TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 06 /2018/HSPT
Ngày: 22/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Huy Hiểu

Các thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thủy, ông Mạc Minh Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – là thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 204/2017/HSPT ngày 27/12/2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 67/2017/HSST ngày 15/11/2017 của TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Các bị cáo kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1955; có vợ là Nguyễn Thị C, sinh năm 1982 và 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2017 đến ngày 28/02/2017 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1988 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn D, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A1, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1963; có vợ là Lê Thị C1, sinh năm 1989 và 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2017 đến ngày 28/02/2017 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Đặng N, sinh năm 1995 tại huyện K, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phong A2 (đã chết) và bà Lê Thị Thanh B2, sinh năm 1953; tiền án: không; tiền sự: Ngày 24/01/2016, Công an phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (phạt tiền 1.500.000đ, đã nộp phạt ngày 24/3/2016); bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2017 đến ngày 28/02/2017 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:

1. Phùng Văn M, sinh năm 1977;
2. Vũ Văn Đ, sinh năm 1985;
3. Nguyễn Văn E, sinh năm 1979;
4. Vũ Đình I, sinh năm 1983;
5. Nguyễn Văn F, sinh năm 1988;
6. Đặng Văn T, sinh năm 1976;
7. Nguyễn Văn G, sinh năm 1995;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 22/02/2017; Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Văn F và Trần Đặng N lần lượt đến nhà riêng của chị Nguyễn Thị Y và anh Nguyễn Văn P ở thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương chỉ có chị Y ở nhà, sau đó chị Y nói "trông nhà hộ chị để chị đi chùa một lúc", sau khi chị Y đi thì có Nguyễn Văn E, Đặng Văn T đến chơi lúc này khoảng 13 giờ 30 phút thì H rủ mọi người đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa được thua bằng tiền thì F, N, D, T, E đều đồng ý rồi cả bọn vào gian bếp nhà chị Y, tại đây H là người chải chiếu xuống nền bếp, lấy bát sứ, đĩa sứ có sẵn trong bếp để trên chiếu, Nguyễn Văn F dùng chiếc kéo sắt thủ công cán đỏ của nhà chị Y, lấy vỏ bao thuốc vinataba cắt 04 quân bài hình tròn có đường kính 01 cm rồi cả bọn gồm H, F, D, N, T, E cùng đánh bạc do D cầm cái các đồng phạm đánh bạc theo cửa chẵn, lẻ mức đặt tiền thấp nhất là 50.000đ/1 ván không quy định mức đặt tiền tối đa. Khi tham gia đánh bạc H có 4.700.000đ, F có 210.000đ, D có 8.000.000đ, T có 500.000đ, E có 8.500.000đ, N có 500.000đ. Khi chơi người cầm cái điều chỉnh tiền cho các cửa chẵn, lẻ nếu còn thừa được hưởng, nếu thiếu phải bỏ tiền trả người thắng bạc. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày Vũ Đình I đến sử dụng số tiền 150.000đ để đánh bạc, Nguyễn Văn H đang đánh bạc hết tiền nên đã điện thoại gọi Nguyễn Văn G đến cho vay 1.000.000đ, sau đó Vũ Đình I vay G 5.000.000đ. Sau đó H cầm cái thay D để sóc cái cho mọi người đánh bạc đến 15 giờ 30 phút có Vũ

Văn Đ, Phùng Văn M đến tham gia đánh bạc. M vay H 1.300.000đ, Đ vay H 5.000.000đ và thay H làm cái, cùng thời gian này Trần Đặng N còn 350.000đ và dừng không đánh bạc, I tiếp tục vay H thêm 2.000.000đ, Đ vay G thêm 3.000.000đ để đánh bạc đến 16 giờ ngày 22/02/2017 lực lượng công an huyện Kim Thành phối hợp với công an xã N phát hiện bắt quả tang các đối tượng đang đánh bạc và thu giữ các tang vật chứng tại chiếu bạc 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 01 kéo sắt, 04 quân bài bằng vỏ bao thuốc lá vinataba hình tròn đường kính 01cm, tiền mặt 39.860.000đ gồm cả tiền trong người các đối tượng dùng để đánh bạc của H 5.400.000d, F có 10.000.000đ, T có 150.000đ, E có 8.470.000đ, N có 350.000đ, D có 9.000.000đ, I có 4.000.000đ, Đ có 11.680.000đ, M có 800.000đ.

Ngày 02/3/2017 Nguyễn Văn H nộp cho cơ quan điều tra chiếc điện thoại di động Nokia 1280 màu đen đỏ mà H sử dụng điện thoại cho G đến cho các đối tượng vay tiền, chiếc điện thoại của G khai bị mất nên không quản lý được.

Kết thúc điều tra, VKSND huyện Kim Thành đã truy tố các bị cáo ra trước tòa án. Tại bản án số 67 ngày 15/11/2017 của TAND huyện Kim Thành đã áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 248, Điều 20, Điều 53, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS tuyên bố các bị cáo phạm tội đánh bạc và xử phạt Nguyễn Văn H 21 tháng tù trừ 06 ngày tạm giữ; xử phạt Nguyễn Văn D 18 tháng tù trừ 6 ngày tạm giữ; xử phạt Trần Đặng N 15 tháng tù trừ 6 ngày tạm giữ. Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo đồng phạm khác, hình phạt bổ xung; trách nhiệm chịu án phí hình sự sơ thẩm, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/11/2017 bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo Trần Đặng N cùng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo Trần Đặng N đều trình bày giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm cho rằng cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử đối với các bị cáo về tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 BLHS là có căn cứ pháp luật. Về hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ, xem xét tính chất vụ án, hành vi của các bị cáo để áp dụng hình phạt 21 tháng tù đối với bị cáo H, 18 tháng tù đối với bị cáo D và 15 tháng tù đối với bị cáo N là phù hợp. Tuy nhiên tại cấp phúc thẩm bị cáo H, bị cáo D có thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS, các bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải nên đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận kháng cáo của các bị cáo H, D cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, còn đối với bị cáo Trần Đặng N sử dụng số tiền ít để đánh bạc, bị cáo dừng việc đánh bạc trước

khi bị bắt nhưng cấp sơ thẩm phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là nặng nên đề nghị HĐXX xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo từ 1-2 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo Trần Đặng N làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định được công nhận là kháng cáo hợp lệ.

[1] xem xét nội dung đơn kháng cáo, căn cứ kháng cáo thấy rằng lời khai thú nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo cũng như các đồng phạm tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 22/02/2017 phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, các vật chứng được thu giữ hợp lệ có căn cứ xác định các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D, Trần Đặng N có hành vi đánh bạc bằng hình thức sóc đĩa với các đồng phạm khác từ 13 giờ 30 đến 16 giờ ngày 22/02/2017 bị công an huyện Kim Thành bắt quả tang tại bếp của gia đình chị Nguyễn Thị Y, anh Nguyễn Văn P tại thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương. Do đó tại bản án số 67 ngày 15/11/2017 của TAND huyện Kim Thành tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D, Trần Đặng N phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 BLHS năm 1999 là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn D và bị cáo Trần Đặng N thì thấy rằng TAND huyện Kim Thành đã phân tích tính chất vụ án, hành vi của các bị cáo, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, căn cứ khoản 1 Điều 248, tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 21 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn D 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo H, D đã tự nguyện đến cơ quan thi hành án huyện Kim Thành nộp tiền hình phạt bổ xung, tiền án phí theo bản án sơ thẩm đã tuyên nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 nay là khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, bị cáo H còn mắc bệnh viêm cầu thận mãn tính phải điều trị thường xuyên nên sức khỏe yếu. Mặt khác xét tổng thể vụ án các bị cáo phạm tội bị truy tố theo khoản 1 Điều 248 có khung hình phạt từ 3 năm trở xuống là tội ít nghiêm trọng, trong khí đó bị cáo H, bị cáo D đều là công dân có công việc ổn định, nơi cư trú ổn định, lần đầu phạm tội, các bị cáo phạm tội trong điều kiện thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương tổ chức hội chùa làng nên các bị cáo rủ nhau đánh bạc nên xác định các bị cáo không phải là các con bạc thường xuyên tụ tập đánh bạc gây mất trật tự địa phương. Do vậy đối với bị cáo D, bị cáo H có thể xem xét chiếu cố chấp nhận kháng cáo cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Hải Dương

tại phiên tòa cũng đủ sức răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Đối với bị cáo Trần Đặng N sử dụng số tiền vào việc đánh bạc ít hơn so với các bị cáo khác, thời gian đánh bạc không dài do bị cáo đã tự dừng khi còn 350.000đ trước khi bị bắt quả tang. Tuy nhiên bị cáo N có 01 tiền sự bị công an phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc ngày 24/01/2016 chưa được xóa tiền sự, theo hướng dẫn Nghị quyết 01/2013 thì bị cáo không đủ điều kiện hưởng án treo. Tuy nhiên tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo 15 tháng tù là có phần nghiêm khắc nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo N là phù hợp và bảo đảm chính sách nhân đạo của pháp luật. Bị cáo N đang tại ngoại bị tòa án xử phạt tù giam nên cần áp dụng các quy định của BLTTHS bắt tạm giam bị cáo tại phiên tòa để bảo đảm thi hành án.

[3] về án phí: Các bị cáo kháng cáo được chấp nhận và chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, e khoản 1 Điều 357 BLTTHS 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Văn D.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Đặng N.

Sửa bản án sơ thẩm số 67/2017/HS-ST ngày 15/11/2017 của TAND huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương về hình phạt nhân thân đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn D và bị cáo Trần Đặng N.

1. Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 và khoản 2 Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Văn D.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo Trần Đặng N

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn H 21 (Hai mươi mốt) tháng tù cho hưởng án treo thời hạn thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/01/2018 về tội đánh bạc.

- Bị cáo Nguyễn Văn D 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 22/01/2018 về tội đánh bạc.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H và bị cáo Nguyễn Văn D cho UBND xã N, huyện K, tỉnh Hải Dương quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật THAHS.

- Bị cáo Trần Đặng N 13 (Mười ba) tháng tù được trừ đi 06 ngày tạm giữ, bị cáo N còn phải chấp hành 12 (Mười hai) tháng 24 (Hai mươi tư) ngày tù tính từ ngày 22/01/2018 ngày bắt bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H, bị cáo Nguyễn Văn D, bị cáo Trần Đặng N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 22/01/2018.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Hải Dương;*
- *TAND huyện Kim Thành;*
- *VKSND huyện Kim Thành;*
- *Công an huyện Kim Thành;*
- *Cơ quan HSVN-CA tỉnh Hải Dương;*
- *THA dân sự huyện Kim Thành;*
- *Bị cáo.*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;*
- *Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Huy Hiểu